TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/DS-ST
Ngày: 04 - 4 - 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH – TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Phượng
2. Bà Hoàng Thị Kim Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Việt Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 26/2022/TLST- DS ngày 27 tháng 6 năm 2022, về viêc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST- DS ngày 09 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 27/2022/QĐST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2022; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2023/QĐST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2023; Quyết định tạm đình chỉ số 01/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 2 năm 2023; Quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự số 04/2023/QĐST-DS, ngày 17 tháng 3 năm 2023, thông báo mở lại phiên tòa ngày 20 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại CPQTVN.

Địa chỉ trụ sở: Tầng x (Tầng trệt) và tầng x, tòa nhà ST, xxx A, P, phường BN, quận x, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại CPQTVN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C - Chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm quản lý nợ ngân hàng bán lẻ - Ngân hàng thương mại CPQTVN.

Địa chỉ trụ sở: Tầng x, tòa nhà HH, số xx LTK, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Tân C, sinh năm

Ông Quách Văn T, sinh năm 19xx

Ông Trình Hoàng K, sinh năm 19xx

Đều là cán bộ Ngân hàng Ngân hàng thương mại CPQTVN.

Địa chỉ trụ sở: Tầng x, tòa nhà HH, số xx LTK, quận HK, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Anh Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã NP, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt ông Trình Hoàng K, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; vắng mặt bị đơn không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai ngày, Đơn đề nghị, Bảng tính lãi người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng thương mại CPQTVN– Chi nhánh Đống Đa đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 7225281.21 ngày 10/09/2021 đối với anh Anh Nguyễn Xuân N, số tiền vay là: 495.000.000 đồng. Phương thức cho vay theo từng lần, mục đích thành toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato 1.6.AT. Thời hạn vay 96 tháng kể từ ngày 11/9/2021 đến ngày 10/09/2029, lãi suất cho vay là 9,1%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay, hết thời hạn trên lãi suất sẽ điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của Ngân hàng thương mại CPQTVN tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4.1%/năm; hoàn trả gốc vào ngày 25 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên 25/9/2021, mỗi kỳ trả 5.156.250 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Ngân hàng thương mại CPQTVN đã thực hiện việc giải ngân cho anh Anh Nguyễn Xuân N theo đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 7225281 (1).21 ngày 10/9/2021 với số tiền 495.000.000 đồng qua số tài khoản của Công ty TNHH đầu tư ô tô Ninh Bình. Quá trình thực hiện hợp đồng ngày 25/9/2021 và ngày 25/10/2021 anh Anh Nguyễn Xuân N đã thanh toán cho Ngân hàng thương mại CPQTVN số tiền 8.562.150 đồng. Trong đó gốc là: 6.393.750 đồng, lãi là: 2.170.400 đồng. Sau đó anh N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ nhưng anh N cố tình trốn tránh không thiện chí trả nợ và hợp tác với Ngân hàng để giải quyết vụ án. Tính đến ngày 04/4/2023 anh N còn nợ Ngân hàng thương mại CPQTVN tổng số tiền: 604.299.827 đồng. Trong đó nợ gốc: 488.606.250 đồng; nợ lãi trong hạn: 25.897.017 đồng; nợ lãi quá hạn: 89.796.560 đồng (Có bảng kê chi tiết tính gốc, lãi kèm theo). Đề nghị Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình buộc anh Nphải thanh toán cho Ngân hàng thương mại CPQTVNtổng số tiền gốc và lãi nêu trên. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong buộc anh Nphải tiếp tục trả số tiền lãi theo mức lãi suất theo mức lãi suất các bên thoả thuận

theo hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 7225281.21 ngày 10/09/2021 cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại CPQTVN.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã gửi thông báo thụ lý vụ án và triệu tập anh N để làm việc nhưng anh N không đến, cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án.

Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã tiến hành xác minh nơi cư trú, sinh sống của anh Anh Nguyễn Xuân N, tại gia đình bà Vũ Thị H là mẹ đẻ của anh Anh Nguyễn Xuân N, bà H trình bày: Gia đình bà trước đây ở phường BĐ, tháng 8 năm 2021 thì chuyển về Thôn ĐT, xã NP, thành phố NB sinh sống. Anh Nguyễn Xuân N là con trai thứ hai của vợ chồng bà, anh N chưa có vợ nên sống cùng ông bà, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên từ năm 2019 anh N đi làm quanh thành phố Ninh Bình để phụ giúp gia đình, từ tháng 9 năm 2021 anh N đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về nhà, giữa anh N và gia đình vẫn thường xuyên liên lạc. Việc vay nợ của anh N với Ngân hàng do anh N quyết định và chịu trách nhiệm, việc vay nợ để mua xe ô tô của anh N bà cũng chỉ nghe qua anh N nói mua xe trả góp để làm kinh tế, cụ thể như thế nào anh N không nói với gia đình. Nay Ngân hàng khởi kiện, anh N không có mặt ở nhà, bà là mẹ đẻ xin nhận thay các văn bản của Tòa án để đảm bảo quyền lợi cho anh N. Bà cam đoan sẽ giao tận tay hoặc tìm mọi cách thông báo cho anh N những văn bản của Tòa án.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Tòa án đã làm các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị HĐXX buộc anh Anh Nguyễn Xuân N phải trả nợ cho Ngân hàng thương mại CPQTVNkhoản nợ nêu trên do anh N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã dược ký kết trong hợp đồng tín dụng giữa hai bên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng người tham gia tố tụng, xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định của pháp luật. Tiến hành việc thu thập chứng cứ theo đúng quy định của BLTTDS. Tại phiên tòa, HĐXX, thư ký đã tuân thủ theo đúng trình tự phiên tòa BLTTDS quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS năm 2015, bị đơn không thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Áp dụng các Điều 463, 466, 688 của BLDS năm 2015; Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ

sung năm 2017; Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 228 BLTTDS năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. Buộc anh Anh Nguyễn Xuân N phải trả cho Ngân hàng TMCPQTVN tổng số tiền 604.299.827 đồng. Trong đó nợ gốc: 488.606.250 đồng; nợ lãi trong hạn: 25.897.017 đồng; nợ lãi quá hạn: 89.796.560 đồng. Kể từ ngày 05/4/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Anh Nguyễn Xuân N còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số 7225281.21 ngày 10/09/2021.

- Án phí dân sự sơ thẩm: anh Anh Nguyễn Xuân N phải chịu là 28.171.993 đồng.

- Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCPQTVN số tiền 12.400.000đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TP Ninh Bình theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2021/0000892 ngày 23/6/2022.

- Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xem xét ý kiến của các đương sự và thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng thương mại CPQTVN khởi kiện anh Anh Nguyễn Xuân N yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng. Đây là tranh chấp phát sinh về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền cấp Tòa án: Tòa án cấp huyện có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp về dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 của BLTTDS được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

Về thẩm quyền theo lãnh thổ: Anh Anh Nguyễn Xuân N là bị đơn có địa chỉ tại Thôn ĐT, xã NP, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nên thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình theo quy định điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa anh Anh Nguyễn Xuân N là bị đơn đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng số 7225281.21 ngày 10/09/2021 giữa Ngân hàng thương mại CPQTVN với anh Anh Nguyễn Xuân N đã ký kết với số tiền vay 495.000.000 đồng. Phương thức cho vay theo từng lần, mục đích vay

thanh toán mua 01 xe ô tô. Thời hạn vay 96 tháng kể từ ngày 11/9/2021 đến ngày 10/09/2029, lãi suất cho vay là 9,1%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay, hết thời hạn trên lãi suất sẽ điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của Ngân hàng thương mại CPQTVNtại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4.1%/năm; hoàn trả gốc vào ngày 25 hàng tháng, kỳ trả đầu tiên 25/9/2021, mỗi kỳ trả 5.156.250 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Ngân hàng đã thực hiện việc giải ngân cho anh Anh Nguyễn Xuân N theo đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 7225281 (1).21 ngày 10/9/2021 với số tiền 495.000.000 đồng qua số tài khoản của Công ty TNHH đầu tư ô tô Ninh Bình. Sau khi giải ngân ngày 25/9/2021 và ngày 25/10/2021 anh Anh Nguyễn Xuân N đã thanh toán cho Ngân hàng thương mại CPQTVNsố tiền 8.562.150 đồng. Trong đó gốc là: 6.393.750 đồng, lãi là: 2.170.400 đồng.

Tính đến ngày 04/4/2023 anh Anh Nguyễn Xuân N còn nợ Ngân hàng thương mại CPQTVN số tiền nợ gốc: 488.606.250 đồng. Việc ký Hợp đồng giữa đại diện của Ngân hàng thương mại CPQTVNvà anh Anh Nguyễn Xuân N được thực hiện trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nội dung và hình thức của hợp đồng không trái với quy định của pháp luật. Anh N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết là vi phạm hợp đồng tín dụng. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh N không đến Tòa án làm việc và không trả lời ý kiến cho Tòa án về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP CPQTVN đối với anh, như vậy anh N đã cố tình không hợp tác và từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại CPQTVN buộc anh Anh Nguyễn Xuân N phải trả cho Ngân hàng thương mại CPQTVN số tiền nợ gốc còn lại là 488.606.250 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Về lãi suất: Tại Hợp đồng tín dụng số 7225281.21 ngày 10/09/2021 và phụ lục, điều khoản, điều kiện cấp tín dụng thỏa thuận lãi suất là 9,1%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay, hết thời hạn trên lãi suất sẽ điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của Ngân hàng thương mại CPQTVN tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4.1%/năm. Đến nay anh N đã trả được 2.170.400 đồng tiền lãi. Tính đến ngày 04/4/2023 anh N còn phải trả tổng số tiền lãi là: 115.693.577 đồng. Trong đó lãi trong hạn: 25.897.017 đồng; lãi quá hạn là: 89.796.560 đồng. Xét thấy việc tính lãi suất nêu trên của Ngân hàng thương mại CPQTVN đúng theo hợp đồng đã ký kết giữa hai bên, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng thương mại CPQTVN buộc anh Anh Nguyễn Xuân N phải trả số tiền lãi tính đến ngày xét xử nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Như vậy, Tổng số tiền gốc và lãi, anh Anh Nguyễn Xuân N phải có nghĩa

vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại CPQTVNlà: 604.299.827 đồng. Trong đó nợ gốc: 488.606.250 đồng; nợ lãi trong hạn: 25.897.017 đồng; nợ lãi quá hạn: 89.796.560 đồng.

Kể từ ngày 05/4/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Anh Nguyễn Xuân N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thoả thuận theo hợp đồng tín dụng số 7225281.21 ngày 10/09/2021.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại CPQTVN được chấp nhận nên buộc anh Anh Nguyễn Xuân N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại CPQTVN trên tổng số tiền nợ gốc và lãi mà anh Nphải trả là: 20.000.000 đồng + 8.171.993 đồng = 28.171.993 đồng.

Ngân hàng thương mại CPQTVN không phải chịu án phí, được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại CPQTVN đối với anh Anh Nguyễn Xuân N.

1.1. Buộc anh Anh Nguyễn Xuân N phải trả cho Ngân hàng thương mại CPQTVN tổng số tiền nợ tính đến ngày 04/4/2023 là: 604.299.827đ (Sáu trăm linh bốn triệu hai trăm chín mươi chín nghìn tám trăm hai mươi bảy đồng). Trong đó nợ gốc: 488.606.250đ (Bốn trăm tám mươi tám triệu sáu trăm linh sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng); nợ lãi trong hạn: 25.897.017đ (Hai mươi lăm triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn không trăm mười bảy đồng); lãi quá hạn: 89.796.560đ (Tám mươi chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm sáu mươi đồng).

1.2. Kể từ ngày 05/4/2023 cho đến khi thi hành án xong, anh Anh Nguyễn Xuân N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thảo thuận theo hợp đồng tín dụng số 7225281.21 ngày

10/09/2021.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Anh Nguyễn Xuân N phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là: 28.171.993đ (Hai mươi tám triệu một trăm bảy mươi mốt nghìn chín trăm chín mươi ba đồng).

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại CPQTVN số tiền 12.400.000đ (Mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0000892 ngày 23/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình.

Án xử công khai sơ thẩm, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản bán hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Viện KSND TP. Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Ninh Bình;
- Lưu TATP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Tuyết